

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BÀ RỊA
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2018/HS-ST
Ngày 25-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Hoàng Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Công.

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Nam – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2018/HSST ngày 18-9-2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2018/QĐXXST-HS ngày 10-10-2018 và Quyết định thay đổi Hội thẩm nhân dân số 04/2018/QĐ-TA ngày 22-10-2018 đối với bị cáo:

Huỳnh Ngọc S, sinh năm: 1990 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi cư trú: Số X đường Y, phường Z, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Thợ quảng cáo; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn P và bà Đỗ Thị Trúc P; có vợ Phan Thị N, sinh năm: 1994 và 02 con.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 19-7-2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

- Bị hại:

1. Anh Phạm Văn T1, sinh năm: 1991; địa chỉ: Tổ 6, khu phố T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

2. Anh Phan Thanh T2, sinh năm: 1998; địa chỉ: Tổ 15, ấp 2, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Đỗ Thanh N, sinh năm: 1975; địa chỉ: Tổ 2, khu phố 7, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

2. Chị Đỗ Thị Trúc P, sinh năm: 1971; địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

3. Anh Nguyễn Thanh T3, sinh năm: 1987; địa chỉ: Tổ 11, khu phố H, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu năm 2018, bị cáo Huỳnh Ngọc S đến thuê phòng trọ tại dãy phòng trọ của gia đình anh Đỗ Thanh N thuộc tổ 2, khu phố 7, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Trong thời gian thuê trọ, từ ngày 24-5-2018 đến ngày 02-6-2018, bị cáo S đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của những người thuê trọ tại đây, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 11 giờ ngày 24-5-2018, bị cáo S lợi dụng khu nhà trọ vắng người đã dùng dao phay cạy bông gió (ô thông gió) phía sau phòng trọ số 10 do anh Phạm Văn T1 thuê. Sau khi cạy được ô thông gió, bị cáo dùng cây tre (dùng hái trái cây trong khu nhà trọ) móc trộm của anh T1 01 máy tính bảng hiệu Samsung Garaxy Tapb 3V, 01 đồng hồ thông minh loại đeo tay, 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Văn T1, 01 đăng ký xe mô tô số 0136344, biển số 72K2-XXXX mang tên Phan T và 01 giấy bán xe biển số 72K2-XXXX giữa người bán xe là Bùi Văn T và người mua Phạm Văn T1. Tài sản trộm cắp được, bị cáo S đem giấu máy tính bảng tại một bảng hiệu quảng cáo thuộc khu vực vòng xoay phường L còn đồng hồ thông minh và giấy tờ cất giấu tại phòng trọ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐGTS ngày 25-6-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND thành phố Bà Rịa xác định trị giá chiếc máy tính bảng nhãn hiệu Samsung Garaxy Bab 3V màu đen là 1.433.000đ. Hội đồng định giá không định giá đối với đồng hồ thông minh vì lý do tài sản không có hóa đơn chứng từ liên quan, không có hình ảnh.

Vụ thứ hai: Khoảng 08 giờ ngày 02-6-2018, bị cáo S lợi dụng khu nhà trọ vắng người, tiếp tục dùng dao rựa phá khóa phòng trọ số 12 của anh Phan Thanh T2 thuê, đột nhập vào trong trộm cắp 01 máy tính xách tay hiệu Dell Latitude

E6420. Sau đó bị cáo đem máy tính xách tay cùng máy tính bảng (trộm cắp được ngày 24-5-2018) đi cầm được 1.000.000đ, tiêu xài hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 38/KL-HĐĐGTS ngày 25-6-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND thành phố Bà Rịa xác định trị giá 01 máy tính xách tay (Laptop) hiệu Dell Latitude E6420, core i5, Ram 4GB là 4.833.000đ.

Tổng cộng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt của các bị hại là 6.266.000đ.

Ngày 05-6-2018, khi cơ quan Công an mời làm việc bị cáo S đã giao nộp 01 chiếc đồng hồ thông minh và toàn bộ giấy tờ đã chiếm đoạt của anh Phan Văn T1 cùng cây tre và con dao rựa.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa bị cáo S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra còn xác định: Sau khi trộm cắp tài sản của anh T1, bị cáo S nhặt được 01 sim điện thoại của mạng viễn thông Viettel gắn vào đồng hồ thông minh và nhắn tin cho anh T1 với mục đích đề nghị chuộc lại giấy tờ nhưng anh T1 không đồng ý. Quá trình nhắn tin, bị cáo S có dùng lời lẽ đe dọa nhằm mục đích bị hại chuộc lại tài sản nhưng anh T1 không sợ, không đưa tiền. Hành vi này của bị cáo S chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa không khởi tố về tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Ngoài ra bị cáo S khai nhận sau khi trộm cắp được tài sản đã đưa đến cầm cố cho anh Nguyễn Thanh T3 01 máy tính xách tay và 01 máy tính bảng được 1.000.000đ nhưng anh T3 không thừa nhận cầm cố những tài sản trên. Quá trình điều tra không chứng minh được anh T3 đã nhận cầm cố tài sản do bị cáo trộm cắp được nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa không có đủ căn cứ để xử lý về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Vật chứng thu giữ bao gồm: 01 dao rựa dài 85cm, 01 cây tre dài 3,5m, 01 đồng hồ thông minh màu đen, 01 đăng ký mô tô số 0136344 mang tên Phan Tý, 01 Giấy chứng minh nhân dân số 27334XXXX mang tên Phạm Văn T1, 01 giấy bán xe biển số 72N3-XXXX (người bán Bùi Võ T, người mua Phạm Văn T1), 01 ổ khóa nhãn hiệu Hengchan, 01 thẻ sim Viettel số 8984048008811901288.

- Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa đã ra các quyết định xử lý vật chứng số 37 trả lại cho anh Đỗ Thanh N 01 dao rựa dài 85cm, 01 cây tre dài 3,5m; số 38 trả lại cho anh Phan Thanh T2 01 ổ khóa nhãn hiệu Hengchan; số 39 trả lại cho anh Phạm Văn T1 01 đồng hồ thông minh màu đen, 01 đăng ký mô tô số 0136344 mang tên Phan T, 01 Giấy chứng minh nhân dân số 27334XXXX mang tên Phạm Văn T1, 01 giấy bán xe biển số 72N3-XXXX (người bán Bùi Võ T, người mua Phạm Văn T1). Sau khi

nhận lại tài sản các anh Phạm Văn T1, Đỗ Thành N và Phan Thanh T2 không có yêu cầu gì khác.

Đôi 01 thẻ sim Viettel số 8984048008811901288, Viện kiểm sát nhân thành phố Bà Rịa đã ra quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa bảo quản, chờ xử lý.

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, chị Đỗ Thị Trúc P là mẹ của bị cáo đã thương lượng bồi thường cho anh Phan Thanh T2 5.000.000đ, bồi thường cho anh Phan Văn T1 1.500.000đ. Sau khi nhận tiền bồi thường anh Phan Thanh T2 và anh Phạm Văn T1 không có yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số 49/CT-VKSBR ngày 17-9-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc S về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng Điều 38, điểm b, h, s khoản 1, 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc S từ 09 đến 12 tháng tù; tịch thu tiêu hủy 01 thẻ sim Viettel số 8984048008811901288.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; không có ý kiến tranh luận gì thêm, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về lo cho vợ con, hòa nhập với cộng đồng xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra Công an thành phố Bà Rịa, Điều Tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa và Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có cơ sở kết luận:

[3] Ngày 24-5-2018, tại khu nhà trọ của gia đình anh Đỗ Thanh N thuộc tổ 2, khu phố 7, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bị cáo Huỳnh Ngọc

S đã dùng dao phay cạy bông gió (ô thông gió) phòng trọ số 10 của anh Phạm Văn T1 lên lút trộm cắp 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab 3V trị giá 1.433.000đ, 01 đồng hồ thông minh loại đeo tay (không xác định được giá trị) và một số giấy tờ khác.

[4] Ngày 02-6-2018, cũng tại đây phòng trọ nói trên bị cáo S tiếp tục dùng dao rựa phá khóa phòng trọ số 12 của anh Phan Thanh T2 trộm cắp 01 máy tính xách tay hiệu Dell Latitude E6420 trị giá 4.833.000đ.

[5] Tổng giá trị tài sản bị cáo S trộm cắp của các bị hại là 6.266.000đ.

[6] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam, lười lao động mà muốn có tiền tiêu xài cho bản thân và sử dụng ma túy nên bất chấp quy định của pháp luật, cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[7] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp, nhưng lần phạm tội ngày 24-5-2018 trị giá tài sản chiếm đoạt 1.433.000đ chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[8] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại và được bị hại xin bãi nại, gia đình có hoàn cảnh khó khăn là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[9] Từ những nhận định và phân tích nói trên, cần xử phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện cũng như nhằm mục đích phòng ngừa chung.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối 01 thẻ sim Viettel số 8984048008811901288, do bị cáo nhặt được, quá trình điều tra không xác định được chủ sở hữu và có giá trị không lớn nên cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận tiền bồi thường, các bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết. Đối với số tiền 6.500.000đ do

chị Đỗ Thị Trúc P tự nguyện bồi thường cho các bị hại thay cho bị cáo và không yêu bị cáo hoàn trả lại nên không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 38, 47, điểm b, h, s khoản 1, 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; các điều 106, 136, 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

1. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Ngọc S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Ngọc S 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19-7-2018.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thẻ sim Viettel số 898404800 8811901288.

(Vật chứng hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 56/BB.THA ngày 17-9-2018).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Ngọc S phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án (25-10-2018) bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV27, PV81 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Bà Rịa;
- Công an thành phố Bà Rịa;
- Chi cục THADS thành phố Bà Rịa;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu...

(Đã ký)

Võ Hoàng Đức